

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày 04/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà La Thị Thắm.

Bà Phạm Thị Thanh An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Ngân, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Tạ Quốc H, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 06 tháng 9 năm 1972 tại thị xã Ng, tỉnh Y. Nơi cư trú: Tổ 5, phường P, thị xã Ng, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Thanh H, sinh năm 1937 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1940; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/3/2010 bị Công an huyện V, tỉnh Y xử phạt Vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Bị hại: Chị Phạm Thị Ng, Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 5, phường P, thị xã Ng, tỉnh Y. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Sa Văn B, Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 7, phường P, thị xã Ng, tỉnh Y. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền để mua ma túy sử dụng cho bản thân nên Tạ Quốc H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị Ng, trú tại Tổ 5, phường P, thị xã Ng. Sáng ngày 29/02/2019 H chuẩn bị 01 con dao kim loại có đầu nhọn, 01 dây dù sau đó đến khu nhà hoang của kho K18 thuộc tổ 6, phường P xem xét địa hình, địa điểm để thực hiện hành vi phạm tội. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, H giấu dây dù, dao trong người ngồi chờ chị Ng ở cổng nhà, khi thấy chị Ng đi xe mô tô về H vẫy chị Ng dừng lại và nhờ chị chở lên khu vực trường sư phạm, khi đi đến cổng rẽ vào kho K18 H bảo chị Ng rẽ vào kho K18. Đi đến cổng thì chị Ng không đi nữa, H liền rút dao ở trong người ra dí mũi dao vào thắt lưng chị Ng yêu cầu chị đi vào và đưa cho Hùng 07 triệu đồng nhưng chị Ng nói không có tiền. H liền xuống xe kéo tay chị Ng đi vào trong hiên nhà hoang, trong lúc kéo tay chị Ng thì H rút lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 của chị Ng. Đến khu nhà hoang H dùng dây dù trói hai tay chị Ng vào cột nhà và lấy chìa khóa xe mô tô của chị Ng. Khi thấy anh Sa Văn B đến khuyên can H liền cắt dây trói cho chị Ng sau đó đi ra nỏ máy, điều khiển xe mô tô của chị Ng đi thẳng đến nương nước thuộc bản L, phường Tr vút dao. H mở cốp xe kiểm tra thấy có 01 ví giả da bên trong có 25.108.000đồng, một số giấy tờ xe và 01 quyển sổ, H lấy tiền mua hết 40.000đồng tiền xăng, 38.000đồng thuốc lá và sữa. H giấu chiếc điện thoại di động đã chiếm đoạt được ở gốc cây tre tại khu vực trạm y tế thị trấn Nông trường L. Trên đường đi lên xã S, H gặp và mua ma túy của người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt hết 350.000đồng, sau đó H điều khiển xe đến nhà anh Cứ A S trú tại Thôn Kh, xã S để giấu xe. Ngày 01/3/2020 H bị Công an triệu tập làm việc, tại cơ quan điều tra H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng, tài sản trong vụ án thu giữ được: 01 dao kim loại dài 29 cm, chuôi bằng gỗ, một đầu nhọn một cạnh sắc; 02 đoạn dây vải dù màu xanh; 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA X2 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen.

01 xe mô tô nhãn hiệu FUTURE màu sơn đen xám BKS 21V5 - 8612; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị Ng; 01 quyển sổ và 24.680.000đồng.

Ngày 06/3/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Nghĩa

Lộ đã định giá và kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE màu sơn đen xám BKS 21V5 – 8612 có trị giá 10.500.000đồng. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 có trị giá 1.960.000đồng. Chiếc ví giả da có trị giá 100.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 12.560.000đồng.

Cáo trạng số: 10/CT-VKS-NL ngày 05 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Tạ Quốc H về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Quốc H phạm tội Cướp tài sản. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 7 năm tù đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Không giải quyết về trách nhiệm dân sự do bị hại không yêu cầu.

Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về phần vật chứng và tài sản tạm giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Tạ Quốc H thừa nhận đã thực hiện hành vi Cướp tài sản của chị Ng đúng như bản Cáo trạng đã truy tố, nhận thức việc làm của mình là hoàn toàn sai trái, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng xin lỗi chị Ng và gia đình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Phạm Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa đã được Hội đồng xét xử công bố lời khai trong hồ sơ việc bị H khống chế, đe dọa dùng vũ lực và cướp số tài sản đúng như bị cáo khai nhận, thừa nhận đã được cơ quan điều tra giao trả lại tài sản bị chiếm đoạt và được gia đình bị cáo bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thừa nhận lời khai của chị Ng là hoàn toàn đúng sự thật.

Người làm chứng Sa Văn B khai tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo và bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Nghĩa Lộ, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có ai

có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Tạ Quốc H khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy, biết được chị Phạm Thị Ng (là chị dâu ở gần nhà) có tiền nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị Ng. H chuẩn bị 01 dao, dây vải dù và xem xét địa điểm tại kho K18 thuộc tổ 6, phường P, thị xã Ng để thực hiện hành vi phạm tội. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/02/2020 H nhờ chị Ng trở lên K18 và hỏi vay tiền, khi chị Ng nói không có tiền H liền lấy dao đã giấu sẵn từ trong người ra dí mũi dao vào vùng thắt lưng chị Ng đe dọa, liền sau đó kéo chị Ng vào khu nhà hoang tại kho K18 rồi lấy dây dù trói hai tay chị Ng vào cột nhà làm cho chị Ng không chống cự được. Khi thấy có anh B đến H đã cắt dây trói cho chị Ng rồi nhanh chóng bỏ đi cùng những tài sản chiếm đoạt được của chị Ng gồm có 01 xe mô tô BKS 21V5 – 8612, 01 điện thoại di động, 01 ví giả da, số tiền 25.108.000đồng cùng một số giấy tờ xe. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ được trong vụ án. Đã chứng minh được việc H dùng dao đe dọa ngay tức khắc, dùng vũ lực lôi kéo, trói cả hai tay làm cho bị hại không thể chống cự được, nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của chị Ng có tổng giá trị là 37.668.000đồng cùng một số giấy tờ. Bị cáo H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc chiếm đoạt tài sản của chị Ng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cướp tài sản được quy định tại Điều 168 của Bộ luật hình sự. Đối chiếu với quy định tại Mục 2.2 phần I của Nghị quyết 02/2003/NQ - HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc bị cáo H sử dụng công cụ, dụng cụ là dao sắc nhọn để đe dọa, uy hiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của chị Ng là “phương tiện nguy hiểm”, do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến nhân thân, tinh thần của bị hại đồng thời xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an và làm gia tăng tội phạm tại địa phương. Hành vi của bị cáo rất táo bạo, nguy hiểm, chỉ vì thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy và tiêu sài của bản thân mà đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý thật nghiêm minh, áp dụng chế tài xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, không quanh co chối tội, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 được áp dụng cho bị cáo.

Ngoài ra trong quá trình giải quyết vụ án bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã chứng minh được bị cáo có bố và mẹ đẻ đều là những người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước ta đối với bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 25/3/2010 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo có nghề nghiệp làm giáo viên nhưng không giữ được phẩm chất nhà giáo lại nghiện chất ma túy nên đã bị đình chỉ giảng dạy, để thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, như vậy Hội đồng xét xử xác định bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng tội phạm bị cáo phạm là rất nguy hiểm, rất nghiêm trọng nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức pháp luật, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với hành vi phạm tội của bị cáo nói riêng và với những hành vi vi phạm pháp luật khác nói chung.

Theo xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo đã bị đình chỉ công tác đang sống cùng bố mẹ, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo có nơi cư trú ổn định do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án:

- 01 dao kim loại, một đầu nhọn, một cạnh sắc, chuôi dao bằng gỗ màu đen trên chuôi dao có đóng 02 ghi bằng kim loại, chiều dài chuôi dao là 12cm rộng 03cm, lưỡi dao màu trắng, trên có khắc chữ KIWIBAND, chiều dài lưỡi dao là 17cm; 02 đoạn dây dù màu xanh là vật chứng bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE NEO màu sơn đen xám BKS 21V5 - 8612; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 019355; 01 giấy phép lái xe mang tên

Phạm Thị Ng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9; 01 ví giả da; 01 quyển sổ và số tiền 24.680.000đồng. Cơ quan điều tra đã trả toàn bộ số tài sản, giấy tờ trên cho bị hại là chị Phạm Thị Ng là chủ sở hữu quản lý, sử dụng, việc xử lý trên của cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA X2, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, là những tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội xét cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Ng đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô kèm theo các loại giấy tờ, điện thoại di động OPPO F9, số tiền bị mất và được gia đình bị cáo bồi thường, chị Ng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Trong vụ án, bị cáo H khai có mua ma túy tại thôn Nà Nội, xã S, huyện V của một người đàn ông nhưng không biết rõ tên, tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác định để làm rõ trong vụ án.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Quốc H phạm tội Cướp tài sản.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Quốc H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/3/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 dao kim loại, một đầu nhọn, một cạnh sắc, chuôi dao bằng gỗ màu đen trên chuôi dao có đóng 02 ghim bằng kim loại, chiều dài chuôi dao là 12cm rộng 03cm, lưỡi dao màu trắng, trên có khắc chữ KIWIBAND, chiều dài lưỡi dao là 17cm (vật chứng này được niêm phong cuốn kín giấy màu trắng, trên mặt ghi chữ Vật chứng của vụ Cướp tài sản và có chữ ký, họ tên của Nghiêm Trọng B, Tạ Quốc H, Trần Tuấn A, Vàng A T); 02 đoạn dây dù màu xanh; 01 vỏ phong bì do Công an thị xã Nghĩa Lộ phát hành đã bị cắt mở một đầu; 01 vỏ giấy niêm phong đã bị bóc mở.

- Trả lại cho Tạ Quốc H 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia X2 màu đen, loại máy bàn phím đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen, loại máy bàn phím đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng,tài sản tạm giữ lập ngày 16/4/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Quốc H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ; CCTHADS TX N.Lộ;
- Sở tư pháp Yên Bái; UBND p P (TB)
- Bị cáo; Bị hại;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Hạnh